

Ngày 31/12/2024	4,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.7%	14.3%	26.3%

2024	
ROE	-8.2%
	+/- YoY ▼ 15.0%

Q4/24		
DT thuần	8.66	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 0.14 ▲ 1.7%	YoY ▲ 0.94 ▲ 12.2%

2024	
DT thuần	37.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 6.20 ▲ 20.1%

Q4/24		
LN gộp	1.33	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 0.40 ▲ 43.2%	YoY ▲ 0.56 ▲ 72.9%

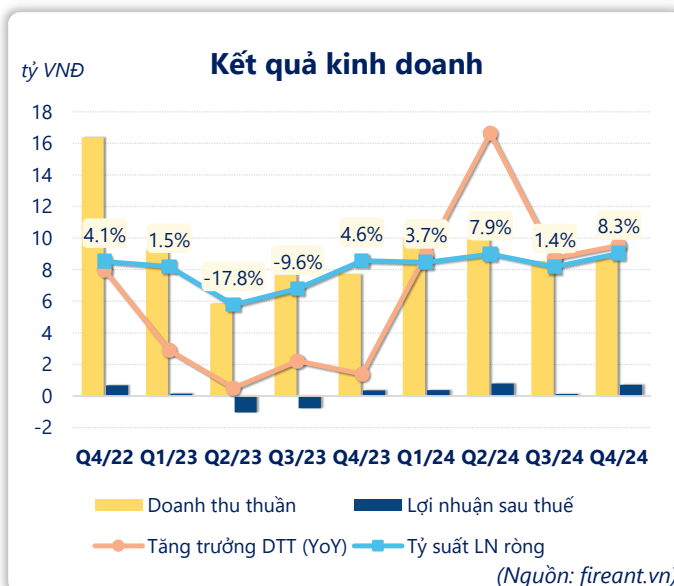
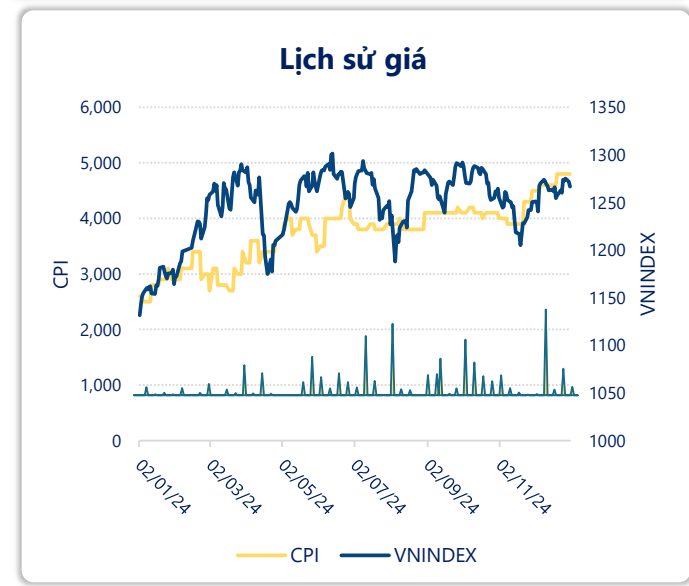
2024	
LN gộp	4.42
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1.82 ▲ 70.3%

Q4/24		
LN thuần	0.43	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 0.24 ▲ 126%	YoY ▲ 1.02 ▲ 173%

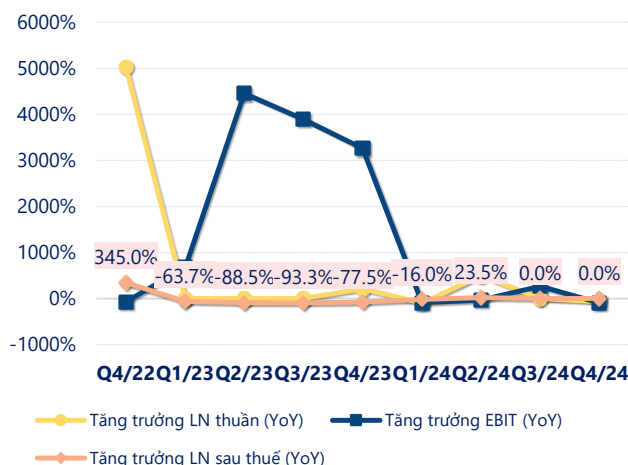
2024	
LN thuần	1.01
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 3.37 ▲ 143%

Q4/24		
LN sau thuế	0.71	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 0.59 ▲ 496%	YoY ▲ 0.35 ▲ 98.6%

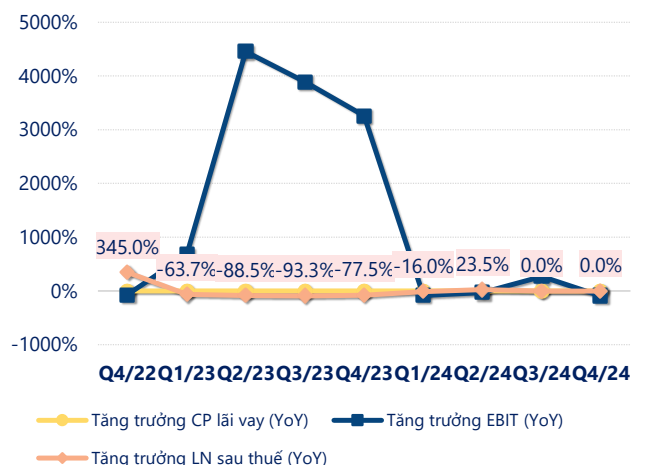
2024	
LN sau thuế	1.99
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 3.67 ▲ 218%



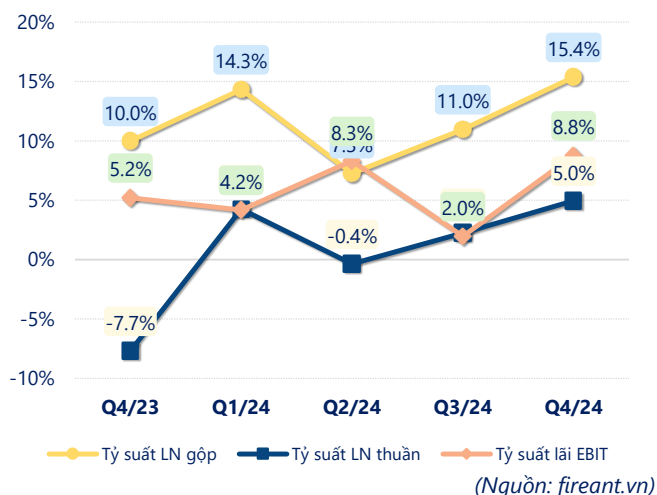
Tăng trưởng lợi nhuận



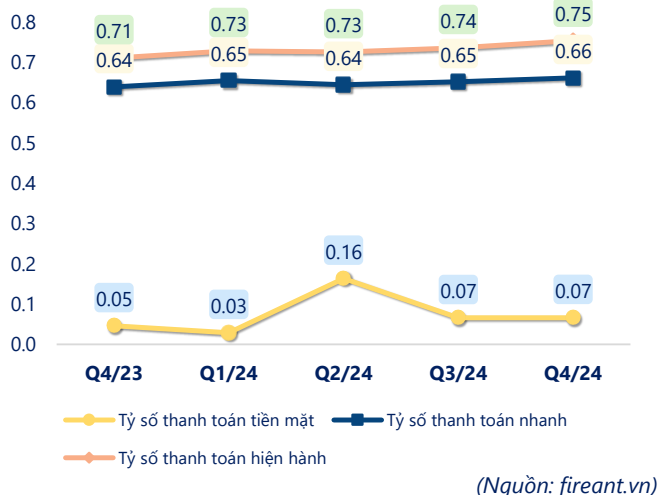
Tăng trưởng chi phí



Tỷ suất lợi nhuận



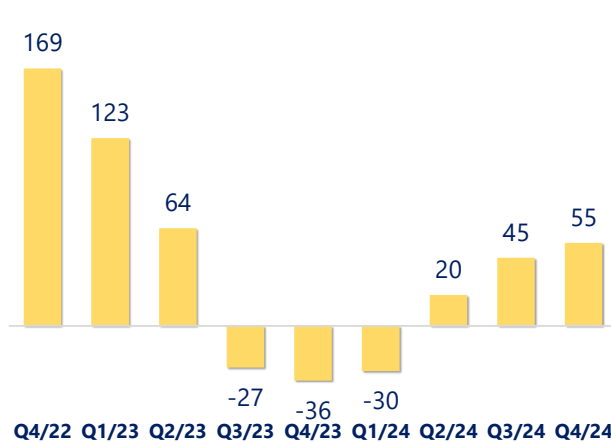
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	8.66	7.72	12.2%	37.1	30.9	20.1%
Giá vốn hàng bán	7.33	6.95	5.5%	32.7	28.3	15.5%
Lợi nhuận gộp	1.33	0.77	72.9%	4.42	2.60	70.3%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.10	-90.7%
Chi phí TC	0	0.00		0.00	0.00	77.7%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.90	1.36	-33.6%	3.41	5.05	-32.5%
LN thuần từ HĐKD	0.43	-0.59	173%	1.01	-2.36	143%
Lợi nhuận khác	0.33	1.00	-67.0%	1.16	0.86	35.3%
LN trước thuế	0.76	0.40	89.8%	2.17	-1.51	244%
Lợi nhuận sau thuế	0.71	0.36	98.6%	1.99	-1.68	218%
LNST của CĐ cty mẹ	0.71	0.36	98.6%	1.99	-1.68	218%

(Nguồn: fireant.vn)

